TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HSST
Ngày 04 - 03 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duy Nguyên và ông Lê Mạnh Quỳnh.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST - HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

- Nguyễn Thị Th, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn MT, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh VP; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức Chính và bà: Nguyễn Thị Tĩnh; Chồng: Trần Việt Q, con: 03 (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2016); Tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1947 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Trần Trọng T, sinh năm 1943; anh Trần Văn T, sinh năm 1973; anh Trần Văn Th, sinh năm 1976; đều trú tại: Thôn CL, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh VP (đều có mặt).

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; trú tại: T CL, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh VP (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 29/9/2020, Nguyễn Thị Th sau khi hết giờ làm việc tại Công ty Heasung Vina có trụ sở tại thành phố VY, tỉnh VPh, Th có giấy phép lái xe hạng A1 số 2590827 do Sở giao thông vận tải tỉnh VPh cấp ngày 24/4/2006, có giá trị không thời hạn, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh – đen – bạc, BKS 88E1-035.61 để đi về nhà tại thôn MT, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. Th điều khiển xe đi theo đường

tỉnh lộ 302 theo hướng từ thị trấn GKh, huyện BX đi UBND xã MQ để về nhà, khi đi đến Km số 9+900 thuộc địa phận thôn CL, xã MQ phát hiện bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1947 ở cùng thôn đang đi bộ phía trước cùng chiều, cách lề đường bên phải khoảng 01m, cách xe mô tô của Th khoảng 10m. Do có ý định vượt lên trên bà Ch nên Th bóp còi xe ra tín hiệu xin vượt đồng thời điều khiển xe sang bên phải đường, đi với tốc độ khoảng 35 – 40km/h để vượt, cùng lúc này, bà Ch bước tránh sang bên phải, do khoảng cách gần, không kịp xử lý nên tay lái bên trái xe mô tô của Th đã va chạm vào tay phải khiến bà Ch ngã đập đầu xuống đường, xe mô tô ngã đổ sát lề đường bên phải, cách vị trí bà Ch khoảng 1m. Hậu quả, bà Ch được đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc đến ngày 30/9/2020 tử vong.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo đã tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Thị Th, kết quả: *trong hơi thở của Th không có nồng độ cồn*.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường vụ tai nạn tại Km9+900, tỉnh lộ 302 thuộc thôn CL, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh VP, mặt đường rộng 5,5m, mặt đường trải nhựa áp phan, tương đối bằng phẳng. Chọn cột mốc số Km9+900 tại lề đường bên phải hướng từ thị trấn GK, huyện BX đi UBND xã MQ làm điểm mốc, chọn mép đường bên phải hướng từ thị trấn Gia Khánh đi UBND xã MQ làm mép đường chuẩn, ghi nhận các dấu vết như sau:

Dấu vết 1: Là dấu vết cà sát trên mặt đường có kích thước 1,2m x 01cm, đo đầu dấu vết đến mép đường chuẩn là 0,15m, đo từ đầu dấu vết đến mốc chuẩn là 12,5m, đo từ cuối dấu vết đến mép đường chuẩn là 0,65m.

Dấu vết 2: Là vị trí xe mô tô BS 88E1-035.61, đo từ trục xe đến đầu dấu vết 1 là 0,95m, đo từ trụ sau của xe đến mép đường chuẩn là 0,56m, đo từ trục sau đến mốc chuẩn là 13,4m, đo từ trục trước của xe đến mép đường chuẩn là 0,80m.

Dấu vết 3: Là dấu vết màu nâu đỏ (nghi là máu) có kích thước 01 x 02cm, đo từ tâm vết đến mép đường chuẩn là 0,90m, đo từ tâm vết đến trục xe môt ô BKS 88E1-035.61 là 0,50m.

Khám xe mô tô BKS 88E1-035.61 xác định:

Cần gương và bầu gương bên phải bám dính tạp chất bụi bẩn, cần gương và bầu gương bị đẩy về phía sau. Mặt ngoài của bàn dẫm chân phanh có vết mài sát kim loại kích thước 1x3 cm không rõ chiều hướng. Bàn để chân bên phải phía trước người lái có vết mài sát cao su, kích thước 3x4 cm để lộ phần kim loại bên trong. Bàn để chân phía sau bên phải có vết mài sát kim loại kích thước 1x3 cm.

Quá trình khám phương tiện, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh – đen – bạc, BKS 88E1-035.61; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy đăng ký xe BKS 88E1-035.61; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đều mang tên Nguyễn Thị Th.

Tại bản kết luận pháp y về tử thi số 113/TT ngày 09/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

1. Dấu hiệu qua giám định: Ít vết mổ vùng thái dương trái. Ít vết bầm tím và sưng nề. Chấn thương sọ não nặng. Tổ chức cân cơ dưới da bần dập tụ máu, xương hộp sọ vùng này đã được phẫu thuật cắt bỏ trên diện (13x10) cm, máu và tổ chức não dập nát, cắt ra ngoài.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng sau điều trị không hồi phục.

Đối với xe mô tô BKS 88E1-035.61, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thị Th, đăng ký chính chủ. Ngày 29/9/2020, Th sử dụng chiếc xe mô tô nêu trên đi làm, trên đường về thì xảy ra tai nạn với lỗi vô ý, sau khi sự việc xảy ra đã tự nguyện bồi thường toàn bộ cho gia đình bị hại.

Ngày 01/01/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định, trả lại chiếc xe ô tô nêu trên cùng các giấy tờ liên quan gồm 01 giấy đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS và 01 giấy chứng minh nhân dân, đều mang tên Nguyễn Thị Th cho chủ sở hữu hợp pháp, Th đã nhận lại các tài sản và không có ý kiến gì khác.

Về việc bồi thường dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, Nguyễn Thị Th đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Phạm Thị Ch số tiền 140.000.000 đồng, bao gồm tiền viện phí, mai táng phí, tổn thất tinh thần. Ông Trần Trọng T (chồng bà Ch) là người được gia đình ủy quyền đã nhận đủ số tiền nêu trên và không có yêu cầu, đề nghị Th phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác, đồng thời có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Th.

Tại Bản cáo trạng số: 06/CT-VKSTĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo truy tố Nguyễn Thị Th về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, phạt: Nguyễn Thị Th từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo,

thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa hôm nay ông T, anh Th, anh T là đại diện hợp pháp cho người bị hại có ý kiến không yêu cầu gì về phần bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất và được hưởng án treo để bị cáo nuôi con nhỏ.

Bị cáo Nguyễn Thị Th đồng ý với nội dung luận tội của kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/9/2020, Nguyễn Thị Th có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô BKS 88E1-035.61 đi trên đường tỉnh lộ 302 hướng từ thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên đi UBND xã Minh Quang để về nhà, khi đến Km 9+900 thuộc địa phận thôn CL, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh VPh, do không chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ, không làm chủ tốc độ, vượt bên phải bà Phạm Thị Ch đang đi bộ cùng chiều nên đã xảy ra tai nạn. Hậu quả, bà Ch tử vong.

Hành vi của Nguyễn Thị Th điều khiển xe mô tô không chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ, vượt bên phải trong trường hợp không được phép gây ra tai nạn giao thông làm bà Phạm Thị Ch tử vong đã vi phạm vào khoản 5 Điều 4; khoản 23 Điều 8; khoản 4 Điều 14 Luật giao thông đường bộ; điểm h khoản 3 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Khoản 5 điều 4 Luật giao thông đường bộ quy định:

"5. Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác…người điều khiển phương tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về bảo đảm an toàn của phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Khoản 23, Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: "Các hành vi bị nghiêm cấm:

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ ...".

Khoản 4 điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định: "Vượt xe:

4. Khi vượt các xe phải vượt về bên trái, ..."

Theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019, quy định: "Xử phạt người đi xe mô tô … vi phạm quy tắc giao thông đường bộ:

h) Vượt bên phải trong trường hợp không được phép;

[3] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, người đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường và sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Kết quả giám định pháp y về tử thi; tang vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều luật quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a, Làm chết người;

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn trật tự công cộng. Đã gây tâm lý hoang mang, lo ngại cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Hiện nay mật độ người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng tăng, để hạn chế tai nạn giao thông thì Nhà nước quy định rất chặt chẽ, quy định cụ thể với hành vi và điều kiện bắt buộc, cần thiết đối với người tham gia giao thông nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của nhân dân. Bị cáo điều khiển xe mô tô đi với tốc độ khoảng 35 – 40km/h để vượt lên trên bà Ch nên bị cáo đã bóp còi xe ra tín hiệu xin vượt đồng thời điều khiển xe vượt sang bên phải đường, bà Ch bước tránh sang bên phải, do khoảng cách gần, không kịp xử lý nên tay lái bên trái xe mô tô

của bị cáo đã va chạm vào tay phải khiến bà Chi ngã đập đầu xuống đường. Hậu quả: Bà Phạm Thị Ch đã tử vong. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật. Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, lỗi vô ý, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo lần đầu phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại và đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì về phần dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự : Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000đ. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Th 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã MQ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, những người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Sở tư pháp; bị cáo;
-UBND xã Minh Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Hạnh